

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128A/2020/HS-ST

Ngày: 19-5- 2020

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Ông Phạm Văn Tiến

- Th[□] ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 148/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Khắc Q - sinh năm 1984. Nơi cư trú: phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Khắc C (đã mất) và bà Lương Thị X; Tiền án: không; tiền sự: Tháng 5/2019 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nhân thân: tháng 6/2015 Công an phường Q, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tháng 10/2015 Công an phường Q, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi”Sử dụng trái phép chất ma túy” tháng 6/2016 Công an phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tạm giữ: ngày 05/01/2020; Tạm giam: 11/01/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h00' ngày 04/01/2020, tổ tuần tra Cảnh sát cơ động phối hợp với Công an phường Q làm nhiệm vụ tại khu vực hông chợ Q, phường Q, thành phố T phát hiện bắt quả tang Trịnh Khắc Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, thu của Q 01 gói nilong màu trắng chứa bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 14 gói giấy trắng, kích thước mỗi gói khoảng (0,5 x 1) cm bên trong chứa các chất bột màu trắng. Q khai đó là ma túy mua về để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Q 01 xe mô tô BKS BKS 36L9-1019.

Tại cơ quan điều tra Q khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, nên khoảng 21h50 ngày 04/01/2020, Q một mình điều khiển xe mô tô BKS BKS 36L9-1019 đến khu vực hông chợ Q gặp và mua của một người đàn ông nhưng không biết tên và địa chỉ 14 gói ma túy với giá 1.400.000đ. Sau khi mua Q cất giấu vào trong người để về sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 447/MT- PC09 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh hoá kết luận: chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,020g loại Hêrôin.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q, do Q không biết tên và địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ACUMEN BKS 36L9 - 1019 thu của Q. Qua xác minh, chiếc xe trên đăng ký mang tên Hà Thọ Q, sinh năm 1974 ở Đ, phường Đ, thành phố T. Tháng 2/2019 anh Quý đã bán lại cho anh Đoàn Đình T ở Q, phường Đ, thành phố T (là anh cùng mẹ khác cha với Q). Anh T không biết Q sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho anh T.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Trịnh Khắc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên Q định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 22h00 phút ngày 04/01/2020, tại hông chợ Q, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Trịnh Khắc Q đã tàng trữ trái phép 14 gói ma túy có tổng khối lượng 1,020g gam loại Hêroin.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Trịnh Khắc Q có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị cơ quan pháp luật cải tạo giáo dục nhưng không chịu rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương nên khi áp dụng hình phạt căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi nên không cần phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Q 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Khắc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trịnh Khắc Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 117/THA ngày 27/4/2020.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thủy